

Bản án số: 38/2024/HS-ST

Ngày 9 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

Bà Nguyễn Thị Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Cao Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2024/TLST- HS ngày 13 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2024/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Đinh Công N, sinh năm 2003 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: khối A, thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn S và bà: Mai Thị H; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giam từ ngày 24/5/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

- Người làm chứng: anh Vũ Văn T, anh Nguyễn Thái A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Công N là chủ tài khoản facebook có tên là “Đinh Công N”, khoảng tháng 10/2023, N thường xuyên sử dụng điện thoại iPhone 13, lắp sim số 0388.893.323 truy cập vào các tài khoản khác trên facebook để xem thông tin cá nhân, thấy một tài khoản có tên là “Thầy Cúng (Nguyễn V)” đăng hình rao bán súng ngắn kiểu ổ quay bắn đạn xộp, kèm theo là video hướng dẫn cách lắp đặt, cải tạo từ súng bắn đạn xộp thành súng bắn đạn chì, bằng cách dùng keo dính 01 ống kim loại vào nòng súng, dính 06 ống kim loại vào ổ đạn còn quay để súng có thể bắn được đạn chì thay bằng đạn xộp với giá 1.700.000 đồng/khẩu, đạn chì mỗi hộp 50 viên với giá 500.000 đồng/hộp. Thấy vậy N liền nảy sinh việc mua súng bắn đạn xộp cùng các phụ kiện về lắp đặt cải tạo thành súng bắn đạn chì để bán kiếm lời, N liền lập một tài khoản facebook khác lấy tên là “Đường T Súng” và tải hình ảnh súng, đạn cùng các bộ phận lắp thêm kèm theo video hướng dẫn cách lắp đặt để quảng cáo rao bán súng đạn trên mạng internet.

Đầu tháng 3/2024, một tài khoản có tên là “Phan T1” đăng nhập vào tài khoản “Đường Tăng Có Súng” nhắn tin cho N hỏi mua 02 khẩu súng và 02 hộp đạn chì, N đồng ý và nhắn tin ra giá là 5.000.000 đồng/01 khẩu súng cùng các bộ phận lắp thêm, 1.000.000 đồng/01 hộp đạn chì, tổng cộng là 12.000.000 đồng, sau đó N yêu cầu người này đặt cọc tiền, người này đồng ý. Khoảng giữa tháng 3/2024, N và người dùng tài khoản “Phan Thắng” hẹn gặp nhau tại thị trấn B, huyện K, khi gặp N thấy người này là một nam thanh niên đội mũ bảo hiểm che kín mặt, đi xe mô tô không có biển kiểm soát giới thiệu tên là T1, nhà ở xã C, huyện K, người này đã đưa trước cho N 9.000.000 đồng, còn nợ 3.000.000 đồng hai bên thoả thuận khi nào giao nhận súng, đạn thì trả hết.

Thấy có người đặt tiền mua súng, đạn, N sử dụng tài khoản “Đường T” nhắn tin cho tài khoản “Thầy Cúng (Nguyễn V)” để đặt mua 02 khẩu súng, 02 hộp đạn chì cùng các bộ phận lắp thêm với giá 4.400.000 đồng (02 khẩu súng x 1.700.000 đồng/01 khẩu và 02 hộp đạn chì x 500.000 đồng/01 hộp). Trong 02 ngày, ngày 15 và ngày 19/3/2024 N đã 03 lần chuyển tổng số tiền là 2.250.000 đồng từ tài khoản của N đến tài khoản do “Thầy Cúng (Nguyễn V)” cung cấp là tài khoản số 1023116572, Ngân hàng TMCP S1 (S2) tên người nhận là Mai Văn Y sinh năm 1971, trú tại xã M, huyện L, tỉnh Tuyên Quang, số CCCD là 008071009268, số điện thoại là 0782579282, cụ thể như sau :

- Ngày 15/3/2024, N sử dụng tài khoản 11227112003 Ngân hàng TMCP T2 (T3) chuyển số tiền là 300.000 đồng, đến tài khoản số 1023116572 thuộc Ngân hàng TMCP S1 (S2) cho Mai Văn Y.

- Ngày 19/3/2024, N sử dụng tài khoản 11227112003 Ngân hàng TMCP T2 (T3) chuyển 02 lần đến tài khoản 1023116572 Ngân hàng TMCP S1 (S2) cho Mai Văn Y số tiền là 350.000 đồng và 1.600.000 đồng.

Sau khi chuyển số tiền 2.250.000 đồng, N tiếp tục lập thêm tài khoản có tên là “Tế Công” và liên lạc, thỏa thuận với tài khoản “Thầy Cúng” là sẽ thanh toán số tiền còn lại là 2.150.000 đồng sau khi nhận được hàng qua các đơn vị vận chuyển, giao hàng. N cũng xóa tài khoản “Đường T” và yêu cầu người có tài khoản “Thầy Cúng” xóa các tin nhắn đã giao dịch với tài khoản “Đường Tăng Có Súng” để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Trong các ngày 17/3/2024 và ngày 23/3/2024 tại nhà ở của N, N đã nhận từ anh Nguyễn Thái A, sinh năm 1992 là nhân viên giao hàng thuộc Công ty cổ phần D (Trụ sở đặt tại quận B, thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh đặt tại xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình) 02 lần 03 kiện hàng bọc ngoài bằng bì cát tông, nhận của một người không rõ họ tên tuổi địa chỉ, không biết của đơn vị vận chuyển hàng nào 01 lần 01 kiện hàng bọc ngoài bằng bì cát tông, cụ thể như sau :

- Hồi 12 giờ 39 phút ngày 17/3/2024, tên người gửi trên kiện hàng là “Số điện thoại 0562.038.981, địa chỉ K, T, Đà Nẵng”, tên người nhận là N số điện thoại 0388.893.323 địa chỉ K, thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình “01 bộ mô hình cho bé, mã đơn là G8N3F7PF”, Nguyễn Thái A đã thu của N 550.000 đồng tiền hàng và 30.000 đồng tiền phí ship.

- Hồi 13 giờ 39 phút ngày 23/3/2024, tên người gửi trên kiện hàng là “Số điện thoại 0562.038.981, địa chỉ K, T, Đà Nẵng”, tên người nhận là N số điện thoại 0388.893.323 địa chỉ K, thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình “01 bộ mô

hình cho bé, mã đơn là G8NHDCPE”, Nguyễn Thái A đã thu của N 500.000 đồng tiền hàng và 30.000 đồng tiền phí ship. Hồi 13 giờ 40 phút ngày 23/3/2024, tên người gửi trên kiện hàng là “Shop trang trang, số điện thoại 0332.448.222, địa chỉ 14, Q, T, Hải Dương, tên người nhận là Đinh Công N số điện thoại 0388.893.323 địa chỉ K, thị trấn B, huyện K “01 cái bóng đèn, mã đơn là G8NHX7FT”, Nguyễn Thái A đã thu của N 10.000 đồng tiền hàng.

- Khoảng thời gian sau ngày 17/3/2024 từ 01 đến 02 ngày, N đã nhận của một người không rõ họ tên tuổi địa chỉ, không biết người đó của đơn vị vận chuyển giao hàng nào 01 kiện hàng bọc ngoài bằng bìa cát tông, N đã thanh toán trả cho người này số tiền là 1.100.000 đồng.

Nhận được hàng N đã mở ra kiểm tra thấy bên trong các hộp cát tông có 02 khẩu súng, 01 khẩu súng ngắn làm bằng kim loại và nhựa màu bạc dài 19cm, súng đã được lắp sẵn ống kim loại vào nòng và lắp sẵn 06 ống kim loại vào 06 ổ đạn. 01 khẩu súng ngắn làm bằng kim loại và nhựa màu đen dài 16cm, đã lắp sẵn ống kim loại vào nòng, 02 hộp đạn mỗi hộp có 50 viên hình trụ làm bằng kim loại tương tự nhau, dài 2,5cm, đường kính 0,57cm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu đen, phần đáy có ký tự “C” và các phụ kiện kèm theo gồm, ống hình dạng giống vỏ đạn, 01 vật giống băng đạn, 01 miếng xốp hình hộp chữ nhật màu tím, 01 vật hình tròn màu đen có 06 lỗ tròn xung quanh, ở giữa có 01 lỗ hình ngũ giác, 01 vật màu đen có chữ ZP-5, 01 vật màu cam có hình dạng giống tovits và 02 lọ keo. N liền lắp ống kim loại vào ổ đạn và dùng keo dính lại, sau đó lấy 01 viên đạn chì lắp vào ổ đạn của khẩu súng thứ hai bắn thử, thấy phát ra tiếng nổ và có khả năng sát thương cao, Nam liền xóa hết các tin nhắn liên quan đến việc giao dịch mua súng, đạn.

Sau khi đã mua được súng, đạn, N sử dụng tài khoản facebook “Tê Công” nhắn tin liên lạc với tài khoản “Phan Thắng”, hẹn trưa ngày 24/3/2024 gặp nhau tại cổng trường Mầm Non -, thuộc xóm B, xã K, huyện K để trao đổi mua bán súng, đạn, người sử dụng tài khoản “Phan Thắng” đồng ý.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/3/2024, N đi bộ cầm trên tay 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 02 hộp giấy, trong 02 hộp giấy có 02 khẩu súng, 95 viên đạn (N khai lấy 01 viên ra bắn thử, rơi mất 04 viên) cùng các phụ kiện kèm theo đi đến khu vực cổng trường Mầm Non xã -, huyện K, khi N đang đứng đợi người có tên “Phan Thắng” đến trao đổi mua bán súng, đạn thì bị lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh N đang làm nhiệm vụ tại khu vực đó đến yêu cầu kiểm tra, thấy có Công an đến Nam liền vứt túi nilon màu đỏ xuống đường bỏ chạy, sau đó đã bị lực lượng công an bắt giữ đưa về Công an xã K, huyện K lập biên bản sự việc. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Công N.

Ngày 18/4/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N để điều tra theo thẩm quyền, quá trình điều tra Đinh Công N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

*** Thu giữ vật chứng.**

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thu giữ của Đinh Công N những đồ vật và tài sản dụng trong 01 túi nilon màu đỏ, bên trong có:

+ Hộp thứ nhất, hộp cát tông có KT(5x20x30)cm, bên trong có 01 vật hình dạng giống súng ngắn (ký hiệu A1), khắc chữ SMITH&WESSON và dòng ký tự XYL23101102.

+ Hộp thứ hai, hộp cát tông có KT (5x20x30)cm, bên trong có 01 vật hình dạng giống súng ngắn màu đen (ký hiệu A2), khắc chữ XIAO YUELIANG dòng ký tự XYL231211039. 01 hộp ghi chữ CCI bên trong có 50 khối hình trụ hình dạng giống viên đạn (ký hiệu A3), 01 hộp ghi chữ CCI bên trong có 45 khối hình trụ hình dạng giống viên đạn (ký hiệu A3). Trong hộp thứ hai còn có:

+ 05 ống hình dạng giống vỏ đạn (ký hiệu M1) và 01 vật giống băng đạn (ký hiệu M2) 12 vật hình trụ tròn màu vàng giống vỏ đạn (ký hiệu M3).

+ 01 miếng xốp hình hộp chữ nhật màu tím có gấp 12 núm xốp màu cam (ký hiệu M4).

+ 01 vật hình tròn màu đen có 06 lỗ tròn xung quanh, ở giữa có 01 lỗ hình ngũ giác (ký hiệu M5).

+ 01 vật màu đen có chữ ZP-5 (ký hiệu M6); 01 vật màu cam có hình dạng giống tovits (ký hiệu M7); 01 lọ keo màu vàng (ký hiệu M8); 01 lọ keo màu đỏ (ký hiệu M9).

- Ngay sau khi bị bắt giữ Đinh Công N đã tự giác giao nộp cho cơ quan điều tra 01 điện thoại di động iPhone 13 màu đỏ, đến ngày 24/5/2024 tự nguyện giao nộp số tiền 9.000.000 đồng do phạm tội mà có. Kết quả khám xét khẩn cấp Cơ quan điều tra không thu giữ tài sản và đồ vật gì.

*** Kết quả kiểm tra các ứng dụng trên điện thoại di động đã thu giữ.**

- Hồi 15 giờ 00 phút ngày 24/3/2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành lập biên bản mở niêm phong và kiểm tra điện thoại di động thu được của Đinh Công N, kết quả kiểm tra : Là điện thoại iPhone 13, số IMEL: 350555043285823, IMEI 2: 350555043477354, bên trong lắp sim số 038.889.323, các nội dung kiểm tra Cơ quan an ninh điều tra đã sao lưu dữ liệu vào trong đĩa DVD-R và in sao ra 46 trang giấy A4 có chữ ký xác nhận của Đinh Công N, gồm các nội dung :

+ Tại ứng dụng facebook, đăng nhập tài khoản “Đinh Công Nam” phát hiện tài khoản facebook “Thầy Cúng (Nguyên V)”, zalo 0799.599.034 trong lịch sử tìm kiếm, nhưng nội dung tin nhắn đã bị Đinh Công N xóa hết, cơ quan điều tra đã chụp màn hình in ra 05 tờ giấy A4 về thông tin tài khoản “Thầy Cúng (N)”.

+ Tại ứng dụng facebook, đăng nhập tài khoản “Tế Công”, N khai đây là tài khoản facebook của N sử dụng tham gia nhóm mua bán súng, đạn tự chế, cơ quan điều tra đã chụp màn hình in ra 10 trang giấy A4 về thông tin tài khoản “Tế Công”.

+ Tại phần tin nhắn Mesenger tài khoản “Phan Thắng”, phát hiện các tin nhắn có nội dung thỏa thuận mua bán súng, đạn giữa Đinh Công N và người có tài khoản “Phan Thắng”. Cơ quan điều tra đã chụp màn hình in ra 22 trang giấy A4 về thông tin tài khoản “Phan Thắng”.

+ Tại ứng dụng Z, đăng nhập tài khoản Zalo “Nam” có tin nhắn từ tài khoản Zalo OA “GHN Giao Hàng Nhanh” đơn hàng G8NHX7FT hồi 08 giờ 11 phút và 13 giờ 40 phút ngày 23/3/2024, N khai nhận đây là tin nhắn dịch vụ chuyển phát giao hàng nhanh, đơn hàng là súng Nam đặt qua mạng internet. Cơ

quan điều tra đã chụp màn hình in ra 04 trang giấy A4 về thông tin “GHN Giao Hàng Nhanh”.

+ Tại ứng dụng TPBank Mobile, tài khoản số 11227112003 - Ngân hàng TMCP T2 (T3) là tài khoản mang tên Đinh Công N, số dư đến thời điểm kiểm tra là 55 VND. Có 03 giao dịch chuyển tiền từ tài khoản số 11227112003 đến tài khoản MA VAN Y, số 1023116572 Ngân hàng TMCP S1 (S2), N khai nhận số tiền trên là tiền trả cho người bán súng qua mạng internet. Cơ quan điều tra đã chụp màn hình in ra 05 trang giấy A4 thông tin về việc chuyển tiền, cụ thể :

- + Hồi 08 giờ 58 phút ngày 15/3/2024 chuyển số tiền 300.000 đồng.
- + Hồi 13 giờ 40 phút ngày 19/3/2024 chuyển số tiền 350.000 đồng.
- + Hồi 16 giờ 35 phút ngày 19/3/2024 chuyển số tiền 1.600.000 đồng.

*** Kết quả giám định, định giá.**

- Ngày 24/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra quyết định trưng cầu giám định số 319/QĐ-CSHS-Đ1, trưng cầu giám định đối với súng, đạn và linh kiện đi kèm thu giữ của Đinh Công N. Tại kết luận giám định số 345/KL-KTHS-SĐ, ngày 02/4/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận *“02 (hai) mẫu vật ký hiệu A1, A2 gửi giám định là súng ngắn tự chế kiểu ổ quay. Các khẩu súng trên là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng”*. *“95 (chín năm) mẫu vật ký hiệu A3 gửi giám định là đạn 5,6x15mmR (.22LR) và thuộc vũ khí thể thao. Các viên đạn này sử dụng để bắn được cho 02 khẩu súng trên”*. Cơ quan giám định đã hoàn lại cho cơ quan điều tra 02 khẩu súng bên trong không có đạn, đầu đạn, vỏ đạn. 87 viên đạn và 08 vỏ đạn (đầu đạn đã được bắn thực nghiệm).

- Ngày 17/6/2024, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N ra quyết định trưng cầu giám định số 88/QĐ-ANĐT đối với các mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M9 nêu ở trên. Tại kết luận giám định số 586/KL-KTHS-SĐ ngày 01/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận : *“17 mẫu vật ký hiệu M1, M3 gửi giám định là vỏ chứa đạn của loại súng nén hơi bắn đạn nhựa, đạn xốp, đạn thạch (loại súng này thuộc đồ chơi nguy hiểm, không phải là vũ khí); 03 mẫu vật ký hiệu M2, M5, M6 gửi giám định là phụ kiện để hỗ trợ tiếp vỏ chứa đạn vào súng nén hơi bắn đạn nhựa, đạn xốp, đạn thạch; 12 núm xốp màu cam chứa trong miếng xốp ký hiệu M4 gửi giám định là đạn nhựa, đạn xốp sử dụng cho súng nén hơi bắn đạn nhựa, đạn xốp, đạn thạch. Mẫu vật ký hiệu M7 gửi giám định là tuốc nơ vít, là vật dụng sinh hoạt hàng ngày; 02 mẫu vật ký hiệu M8, M9 gửi giám định là keo hai thành phần AB, là vật dụng sinh hoạt hàng ngày. Các mẫu vật từ M1 đến M9 không phải là phụ kiện chuyên dùng để chế tạo, lắp đặt vũ khí quân dụng”*. Cơ quan giám định đã hoàn lại cho cơ quan điều tra 17 mẫu vật (M1, M3), 03 mẫu vật (M2, M5, M6), 12 đạn nhựa, đạn xốp (M4), 01 tuốc nơ vít (M7), 02 lọ keo (M8, M9).

- Ngày 17/6/2024, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N đã có văn bản gửi Phòng K1 Công an tỉnh N, đề nghị trả lời các nội dung : Về nguyên bản 02 khẩu súng (ký hiệu A1, A2) là súng gì. Mỗi một viên đạn thể thao trong mẫu giám định (ký hiệu A3) có được tính là 01 đơn vị vũ khí thể thao theo quy định tại khoản 7, Điều 4, Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hay không.

Tại văn bản số 42/PC09 ngày 01/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N trả lời như sau: “Về nguyên bản, 02 khẩu súng (ký hiệu A1, A2) là súng nén hơi bắn đạn nhựa, đạn xốp, đạn thạch thuộc đồ chơi nguy hiểm. Việc xác định “Mỗi một viên đạn thể thao trong mẫu giám định (ký hiệu A3) có được tính là 01 đơn vị vũ khí thể thao theo quy định tại khoản 7, Điều 4, Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hay không” không thuộc chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của mình nên Phòng K1 Công an tỉnh N từ chối trả lời”.

- Ngày 02/5/2024, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N đã ra văn bản số 73/YC-ANĐT, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Ninh Bình, định giá tài sản đối với 02 khẩu súng thu giữ của Đinh Công N. Ngày 20/5/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Ninh Bình có công văn số 10/HĐĐGTSTTHS, gửi Cơ quan an ninh điều tra với nội dung: “Ngày 17/5/2024, Hội đồng định giá tài sản đã mời Cán bộ quân khí – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N làm chuyên gia tư vấn để định giá tài sản là 02 khẩu súng, nhưng do tài sản cần định giá là mặt hàng không thông dụng (hàng cấm), hội đồng định giá cần có thêm thời gian để khảo sát, thu thập thông tin cụ thể để định giá”. Đến ngày 20/6/2024, Hội đồng định giá tài sản đã ban hành kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS: “Tài sản thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, Hội đồng không thu thập được giá của tài sản, do đó không có cơ sở định giá”.

- Ngày 29/5/2024, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N đã ra quyết định trưng cầu giám định số 78/QĐ-ANĐT, trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh N giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 thu được của Đinh Công N. Tại kết luận giám định số 613/KL-KTHS-KT&ĐT ngày 11/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: “Tìm thấy 539 dữ liệu hình ảnh, 80 tệp tin video, 86 tin nhắn SMS, 24567 tin nhắn Messenger lưu trữ trong điện thoại di động gửi giám định (chi tiết dữ liệu được lưu trữ trong đĩa DVD-R, nhãn hiệu maxell, dung lượng 4,7GB)”.

Ngày 12/7/2024, Cơ quan an ninh điều tra đã mở niêm phong đĩa DVD và tiến hành làm việc với Đinh Công N, kết quả xác định có 01 video tên “IMG_0136.MP4” dung lượng 1,9 MB, thời lượng 04 giây, nội dung ghi lại hình ảnh 01 bàn tay phải cầm 01 khẩu súng ngắn dạng ổ quay màu đen bóp cò súng phát ra một tiếng nổ và có khói từ súng bay ra, bị can xác nhận đây là video N quay khi thử súng đạn để gửi cho người mua súng có tài khoản Facebook là “Phan Thắng”.

*** Kết quả điều tra xác minh về tài khoản và chuyển phát nhanh.**

- Về tiền mua súng N chuyển đến tài khoản của Mai Văn Y.

Ngày 25/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã có công văn số 441/CV-CSHS(Đ1) gửi Ngân hàng TMCP S1 (S2)-Chi nhánh N1, yêu cầu cung cấp thông tin về tài khoản số 1023116572. Tại công văn số 150/CV-TTKD ngày 27/3/2024 của Ngân hàng TMCP S1 (S2) quận H thành phố Hà Nội phúc đáp: “Tài khoản số 1023116572 được mở bằng phương thức trực tuyến EKYC trên app SHB mobile và chưa định danh, nên hồ sơ mở tài khoản không được lưu trữ tại chi nhánh. Thông tin về tài khoản chi tiết như sau: Số tài khoản

1023116572 là của Mai Văn Y, sinh năm 1971, trú tại Tổ H, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn có số Căn cước công dân là 008071009268, số điện thoại là 0782579282”. Tại phụ lục (11 trang giấy A4) của Ngân hàng TMCP S1 gửi kèm theo công văn thể hiện nội dung : “Mai Văn Y sinh năm 1971, trú tại thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Tuyên Quang, số Căn cước công dân là 008071009268, số điện thoại là 0782579282”. “Ngày 15/3/2024, 01 lần vào lúc 08 giờ 58 phút, Đinh Công N sử dụng TK-11227112003 Ngân hàng TMCP T2 (T3) chuyển số tiền 300.000 đồng cho Mai Văn Y có số điện thoại là 0782579282. Ngày 19/3/2024 (02 lần vào lúc 13 giờ 40 phút và 16 giờ 35 phút) Đinh Công N chuyển 350.000 đồng và 1.600.000 đồng từ TK-11227112003 Ngân hàng TMCP T2 (T3) đến tài khoản số 1023116572 (Ngân hàng TMCP S1 - S2) cho Mai Văn Y có số điện thoại là 0782579282”..

Ngày 31/5/2024, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N ra quyết định số 79/QĐ-ANĐT-Đ2, ủy thác điều tra cho Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Tuyên Quang, lấy lời khai và xác minh lý lịch của Mai Văn Y. Tại văn bản số 275/ĐTTH ngày 18/6/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L xác định : “Mai Văn Y sinh năm 1971 trú tại thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Tuyên Quang, số Căn cước công dân là 008071009268, sử dụng điện thoại OPPO A3s số thuê bao là 0334.632.285, ứng dụng facebook tài khoản có tên là “Y Ma Văn”. Trong danh sách bạn bè không có ai là “Thầy Cúng (Nguyễn Vũ)”, “Đường Tăng Có Súng” hay “Tế Công”. Mai Văn Y khai nhận “Chỉ dùng 01 số thuê bao điện thoại là 0334.632.285, không lưu và không biết ai sử dụng các số điện thoại 0799.599034, 0782.579.282, 0562.038.981, 0332.448.222, không quen biết ai là Đinh Công N, không đăng ký và sử dụng bất cứ tài khoản nào. Việc Đinh Công N 03 lần sử dụng tài khoản số 11227112003 mở tại ngân hàng TMCP T2 (T4) chuyển số tiền 2.250.000 đồng đến số tài khoản 1023116572- Ngân hàng TMCP S1 – S2, Mai Văn Y không biết, Mai Văn Y khẳng định không cung cấp hình ảnh và thông tin cá nhân và mở tài khoản số 1023116572 tại Ngân hàng TMCP S1 - S2.

Về việc giao nhận hàng và thanh toán tiền hàng:

Ngày 26/4/2024, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N đã có công văn số 109/ANĐT gửi Công ty cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh tại Ninh Bình, yêu cầu cung cấp thông tin về việc Công ty giao hàng cho Đinh Công N trong khoảng thời gian từ ngày 01/3/2024 đến ngày 24/3/2024. Tại công văn số 1705/CV-GHN/2024 ngày 17/5/2024 của Công ty cổ phần dịch vụ Giao hàng nhanh có trụ sở tại quận B thành phố Hồ Chí Minh đã gửi kèm theo phụ lục, nội dung thể hiện việc giao nhận hàng như sau:

+ Hồi 12 giờ 39 phút ngày 17/3/2024 và 13 giờ 39 phút ngày 23/3/2024, tên người gửi trên 02 kiện hàng là -Số điện thoại 0562.038.981, địa chỉ K, T, Đà Nẵng”, tên người nhận là N số điện thoại 0388.893.323 địa chỉ K, thị trấn B, huyện K, tỉnh Ninh Bình “01 bộ mô hình cho bé, mã đơn là G8N3F7PF và G8NHDCPE”.

+ Hồi 13 giờ 40 phút ngày 23/3/2024, tên người gửi trên kiện hàng là “Shop trang trang, số điện thoại 0332.448.222, địa chỉ 14, Q, T, Hải Dương”,

tên người nhận là Đinh Công N số điện thoại 0388.893.323 địa chỉ K, thị trấn B, huyện K “01 cái bóng đèn, mã đơn là G8NHX7PF”.

+ Anh Nguyễn Thái A nhân viên giao hàng thuộc Công ty cổ phần dịch vụ giao hàng nhanh xác nhận, đã giao cho Đinh Công N 02 lần 03 kiện hàng và thu số tiền hàng là 1.060.000 đồng và tiền sip hàng, anh A không quen biết với Đinh Công N, không biết bên trong 03 kiện hàng có gì, số tiền thu được anh A đã nộp cho Công ty. Tại công văn số 1705/CV-GHN/2024 ngày 17/5/2024 của Công ty CP D tại thành phố Hồ Chí Minh xác nhận “Số tiền Sip COD 1.060.000 đồng của người gửi hàng cho ông Đinh Công N, do hệ thống không còn lưu trữ dữ liệu nên không có thông tin tài khoản ngân hàng”.

*** Về vật chứng của vụ án:**

Ngày 09/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định chuyển vật chứng đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình, gồm 01 điện thoại di động và 9.000.000 đồng.

Đối với 02 khẩu súng, 87 viên đạn, 08 vỏ đạn và các phụ kiện kèm theo gồm (05 ống hình dạng giống vỏ đạn, 01 vật giống băng đạn, 12 vật hình trụ tròn màu vàng giống vỏ đạn, 01 miếng xốp hình hộp chữ nhật màu tím có gấp 12 núm xốp màu cam, 01 vật hình tròn màu đen có 06 lỗ tròn xung quanh, ở giữa có 01 lỗ hình ngũ giác, 01 vật màu đen có chữ ZP-5, 01 tovits, 02 lọ keo) Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N đã chuyển đến quản lý tại kho của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N. Riêng đối với đĩa DVD-R và 46 trang giấy A4 là chứng cứ dữ liệu điện tử được đưa vào hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 25/CT - VKS-P2 ngày 9 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Đinh Công N về tội “Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”, áp dụng khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Công N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự : Tuyên bố bị cáo Đinh Công N phạm tội “Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”, đề nghị xử phạt Đinh Công N từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 24/5/2024.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự : Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động iphon 13 và 9.000.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 02 khẩu súng, 87 viên đạn, 08 vỏ đạn và các phụ kiện kèm theo gồm (05 ống hình dạng giống vỏ đạn, 01 vật giống băng đạn, 12 vật hình trụ tròn màu vàng giống vỏ đạn, 01 miếng xốp hình hộp chữ nhật màu tím có gấp 12 núm xốp màu cam, 01 vật hình tròn màu đen có 06 lỗ tròn xung quanh, ở giữa có 01 lỗ hình ngũ giác, 01 vật màu đen có chữ ZP-5, 01 tovits, 02 lọ keo).

- Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Đinh Công N khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; các bản kết luận giám định số 345/KL-KTHS-SĐ ngày 02/04/2024 và 613/KL-KTHS-KT&ĐT ngày 11/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Đinh Công N là người thường xuyên sử dụng điện thoại di động, sau khi truy cập vào mạng internet thấy rao bán súng đạn, N đã nảy sinh việc mua súng, đạn về lắp đặt lại bán cho người khác để kiếm lời. Trong các ngày 15, 19, 23/3/2024, N đã đặt mua trên mạng của một người không quen biết có tài khoản tên là “Thầy Cúng Nguyễn V” 02 khẩu súng ngắn tự chế kiểu ổ quay, có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng, 100 viên đạn là vũ khí thể thao cùng các phụ kiện kèm theo với giá 4.400.000 đồng mang về nhà cất giữ, trong quá trình cất giữ N lấy ra bắn thử 01 viên, làm mất 04 viên, còn lại 95 viên đạn N rao bán trên mạng với giá 5.000.000 đồng/01 khẩu súng, 1.000.000 đồng/01 hộp đạn. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/3/2024, sau khi đã nhận của một người có tài khoản tên là “Phan T1” số tiền 9.000.000 đồng đặt cọc để mua súng, đạn, N đã mang 02 khẩu súng và 95 viên đạn đến địa điểm hẹn là khu vực cổng trường Mầm Non xã -, huyện K để bán cho người có tên tài khoản là “Phan Thắng” thì bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Công N đã phạm tội “Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Điều 304. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự.

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

2.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo Đinh Công N là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Công N là mua bán 02 khẩu súng tự chế có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng đã xâm phạm trật tự quản lý vũ khí của Nhà nước, tạo điều kiện cho các đối tượng khác thực hiện hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, nguy cơ gây mất ổn định tình hình trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến việc thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng vũ khí. Do đó, cần phải xử phạt bị

cáo nghiêm minh, cách ly khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo phù hợp với quy định của pháp luật:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tự nguyện nộp số tiền 9.000.000 đồng do phạm tội mà có; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo Đinh Công N không tài sản riêng, không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 304 của Bộ luật Hình sự

[3] Về những tình tiết khác của vụ án:

- Về nguồn gốc súng, đạn bị cáo khai việc giao dịch mua súng, đạn diễn ra trên mạng Internet, N mua của người có tài khoản là “Thầy Cúng Nguyên Vũ” và bán cho một người có tài khoản là “Phan Thắng”. Quá trình điều tra không xác định được người bán súng, đạn là ai, địa chỉ ở đâu, không xác định được người đưa cho N 9.000.000 đồng để đặt mua súng, đạn có tên là “T1”, nhà ở xã C, huyện K là ai, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

- Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép 100 viên đạn là “Vũ khí thể thao”, Đinh Công N chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội danh “Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí thể thao” quy định tại khoản 1 Điều 306 Bộ luật hình sự, không có căn cứ xác định mỗi một viên đạn thể thao là một đơn vị vũ khí thể thao, nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Công N về tội danh này, do đó ngày 06/8/2024, Chủ tịch UBND tỉnh N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 25.000.000 đồng (gia đình Đinh Công N đã nộp 25.000.000 đồng vào ngày 08/8/2024).

- Đối với 02 kiện hàng người gửi có số điện thoại là “0562.038.981 địa chỉ Kỳ Đồng, T, Đà Nẵng”. Ngày 17/6/2024 Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N đã ủy thác điều tra cho Cơ quan an ninh điều tra Công an thành phố Đ điều tra xác minh về thông tin người gửi 02 mã vận đơn. Tại công văn số 924/ANĐT-Đ1, ngày 16/7/2024 của Cơ quan an ninh điều tra Công an thành phố Đ đã phúc đáp “Có 02 mã vận đơn G8N3F7PF và G8NHDCPE đều có thông tin về người gửi giống nhau, cụ thể: ID khách hàng 3666876 - 0562038981. Người gửi 0562038981 địa chỉ K, T, Đà Nẵng, Việt Nam. Người nhận là N SĐT 0388893323”; “Không nắm được thông tin gì khác về người gửi 02 mã vận đơn”. Cùng ngày 17/6/2024, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh N có công văn số 165/ANĐT, đề nghị Công ty Cổ phần V1, tra cứu cung cấp thông tin về chủ thuê bao số điện thoại 0562038981 và các giấy tờ cá nhân của chủ thuê bao, nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời, Cơ quan an ninh điều tra đã tách

phần tài liệu liên quan đến số điện thoại và địa chỉ nêu trên để tiếp tục điều tra làm rõ.

- Đối với kiện hàng người gửi là “Shop trang trang” điện thoại số 0332.448.222, địa chỉ 14, Q, T, Hải Dương”. Kết quả điều tra, xác minh xác định: “Trên địa bàn xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương không có cơ sở kinh doanh “Sop trang trang, địa chỉ 14, Q, T, Hải Dương”. “Số điện thoại 0332.448.222 là của anh Nguyễn Văn K sinh năm 1990 trú tại xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương, hiện là Nhân viên giao hàng của Công ty CP dịch vụ giao hàng nhanh huyện D, anh K đã dùng số điện thoại này được 04 năm, đăng ký chính chủ, không biết và không có quan hệ gì với ‘Sop trang trang’, không quen biết và chưa bao giờ giao dịch với người tên là Đinh Công N”. Do đó không có cơ sở để điều tra làm rõ.

- Kết quả xác minh các số điện thoại 0799.599.034 và 0782.579.282 xác định: “Số điện thoại 0799.599.034 là của Trần Tường Vi sinh năm 2005 trú tại huyện B, thành phố Hồ Chí Minh, từ tháng 12/2023 cho đến nay đã đi du học tại Mỹ. Số điện thoại 0782.579.282 đứng tên của Y IÊN sinh năm 1994 trú tại xã K, thành phố K. Kết quả ủy thác điều tra chị I IÊN xác nhận, chị không biết người nào tên là Đinh Công N, không bị mất giấy tờ, không đăng ký sử dụng số điện thoại 0782.579.282 và không biết lý do tại sao số điện thoại trên lại đăng ký, sử dụng tên và thông tin của Y IÊN”. Do vậy, không đủ căn cứ để xác định người đã sử dụng các số điện thoại trên.

[4] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật .

Vĩ các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 304, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Đinh Công N phạm tội “*Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng*”. Xử phạt bị cáo Đinh Công N 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam: 24/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 là công cụ dùng vào việc phạm tội; số tiền 9.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có.

(Căn ủy nhiệm chỉ lập số 06 ngày 15/8/2024 của Công an tỉnh N chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình tại Kho bạc Nhà nước tỉnh N).

Tịch thu tiêu hủy 02 khẩu súng, 87 viên đạn, 08 vỏ đạn và các phụ kiện kèm theo gồm (05 ống hình dạng giống vỏ đạn, 01 vật giống băng đạn, 12 vật hình trụ tròn màu vàng giống vỏ đạn, 01 miếng xốp hình hộp chữ nhật màu tím có gập 12 núm xốp màu cam, 01 vật hình tròn màu đen có 06 lỗ tròn xung quanh, ở giữa có 01 lỗ hình ngũ giác, 01 vật màu đen có chữ ZP-5, 01 tovits, 02 lọ keo).

(Chi tiết đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Đại đội kho kỹ thuật – Phòng Hậu cần kỹ thuật thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N).

3. Án phí: Bị cáo Đinh Công N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1 bản)
 - VKSND cấp cao (1 bản)
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản)
 - Phòng Kiểm tra thi hành án (4 bản)
 - Cơ quan CS điều tra Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản)
 - Phòng PA09 (1 bản)
 - Phòng PC10 (1 bản)
 - Trại tạm giam (1 bản)
 - Bị cáo (1 bản)
 - Bị hại (1 bản)
 - Người CQLNVLQ (01 bản)
 - Sở tư pháp (1 bản)
 - Lưu hồ sơ (2 bản)
 - Lưu tòa (1 bản)
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản)
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)*

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Đức Hiệp**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tuấn Nguyễn Thị L

Nguyễn Đức H1

